

Số: /KH-UBND

Bình Giang, ngày tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Tình giản biên chế năm 2025 theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP
ngày 15/6/2025 của Chính phủ

Thực hiện Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tình giản biên chế (sau đây viết tắt là Nghị định số 154/2025/NĐ-CP); Công văn số 295/UBND-VP7 ngày 19 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về tình giản biên chế đối với cán bộ, công chức, viên chức và người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động; Hướng dẫn số 04/HD-SNV 19/9/2025 của Sở Nội vụ về việc triển khai thực hiện chính sách tình giản biên chế đối với cán bộ, công chức, viên chức và người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ.

Ủy ban nhân dân xã Bình Giang xây dựng kế hoạch tình giản biên chế năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NGUYÊN TẮC

1. Mục đích, yêu cầu

a) Mục đích:

- Thực hiện tình giản biên chế nhằm xây dựng bộ máy hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đảm bảo tinh gọn với số lượng nhân sự phù hợp để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện chính sách tình giản biên chế đối với cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và người hoạt động không chuyên trách cấp xã để xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm giữ lại, trọng dụng những người có năng lực, trình độ, phẩm chất đạo đức tốt, loại bỏ trình trạng dư thừa nhân lực những thiếu người làm được việc; đồng thời khuyến khích rèn luyện, học tập, nâng cao năng lực chuyên môn, xây dựng môi trường làm việc cạnh tranh lành mạnh, minh bạch, coi trọng hiệu quả thực chất.

b) Yêu cầu:

- Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò giám sát của các tổ chức chính trị-xã hội trong quá trình triển khai, thực hiện tình giản biên chế.

- Được tiến hành một cách khoa học trên cơ sở rà soát, sắp xếp lại tổ chức và thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức, trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

- Bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch và theo quy định của pháp luật.

- Bảo đảm chi trả chế độ, chính sách tinh giản biên chế kịp thời, đầy đủ và đúng theo quy định của pháp luật.

- Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trong việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức hàng năm; tổ chức triển khai thực hiện tinh giản biên chế; chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện tinh giản biên chế trong cơ quan, đơn vị được giao quản lý theo thẩm quyền.

2. Nguyên tắc:

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò giám sát của các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong quá trình thực hiện tinh giản biên chế.

2. Gắn tinh giản biên chế với sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, phù hợp với cơ chế tự chủ của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3. Bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, công bằng, công khai, minh bạch và theo quy định của pháp luật.

4. Bảo đảm chi trả chế độ, chính sách tinh giản biên chế kịp thời, đầy đủ theo quy định của pháp luật, bảo đảm sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước.

5. Người đứng đầu phải chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện tinh giản biên chế trong cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý theo thẩm quyền.

6. Đối tượng tinh giản biên chế nếu được bầu cử, tuyển dụng lại vào các cơ quan, tổ chức, đơn vị hưởng lương từ ngân sách nhà nước hoặc bố trí làm người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trong thời gian 60 tháng kể từ ngày thực hiện tinh giản biên chế thì phải hoàn trả lại số tiền trợ cấp đã nhận cho cơ quan, tổ chức, đơn vị đã chi trả trợ cấp.

7. Đối tượng tinh giản biên chế đủ điều kiện hưởng chính sách quy định tại các văn bản khác nhau của Chính phủ thì chỉ được một chính sách cao nhất.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15;

- Luật Viên chức số 58/2010/QH12; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức số 52/2019/QH11;

- Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15;

- Bộ Luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;

- Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế;

- Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuổi nghỉ hưu;

- Công văn số 295/UBND-VP7 ngày 19 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về tinh giản biên chế đối với cán bộ, công chức, viên chức và người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động.

- Hướng dẫn số 04/HD-SNV 19/9/2025 của Sở Nội vụ về việc triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế đối với cán bộ, công chức, viên chức và người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ.

III. THỰC TRẠNG TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ

1. Về tổ chức, bộ máy

Ủy ban nhân dân xã Bình Giang có 03 cơ quan chuyên môn, 01 tổ chức hành chính và 09 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân xã, cụ thể:

- Các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính gồm có:

- + Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân;
- + Phòng Kinh tế;
- + Phòng Văn hóa - Xã hội;
- + Trung tâm Phục vụ hành chính.

- Các đơn vị sự nghiệp công lập, gồm có:

- + Trường mầm non Bò Đề;
- + Trường mầm non Vũ Bản;
- + Trường mầm non An Ninh;
- + Trường tiểu học Bò Đề;
- + Trường tiểu học Vũ Bản;
- + Trường tiểu học An Ninh;
- + Trường trung học cơ sở Bò Đề;
- + Trường trung học cơ sở Vũ Bản;
- + Trường trung học cơ sở An Ninh.

2. Thực trạng về chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị

Ủy ban nhân dân xã Bình Giang là cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, chịu trách nhiệm quản lý nhà nước trên địa bàn xã. Tổ chức thực thi Hiến pháp, pháp luật, các văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên và nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp. Là cơ quan chấp hành của Hội đồng nhân dân cùng cấp, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của Ủy ban nhân dân tỉnh. Trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, đơn vị nghiệp tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ trên các lĩnh vực.

- Tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường.

- Quản lý, phát triển lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, thể dục thể thao, chính sách xã hội.
- Bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội.
- Thực hiện quản lý hành chính, hộ tịch, hộ khẩu, tư pháp ở cơ sở.
- Quản lý ngân sách, tài sản công, tổ chức bộ máy và công chức cấp xã.
- Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do UBND cấp huyện và cơ quan nhà nước cấp trên giao.

3. Thực trạng về biên chế và sử dụng biên chế

Tổng số cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã (tính đến thời điểm 15/9/2025) là 303 người, trong đó:

- Cán bộ, công chức các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính là 38 người.
- Viên chức các đơn vị sự nghiệp là 239 người.
- Người hoạt động không chuyên trách cấp xã là 26 người.

4. Đánh giá chung thực trạng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

a) Đánh giá chung tình hình sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức:

- Trong thời gian qua, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cơ bản được bố trí, sử dụng phù hợp với trình độ chuyên môn, năng lực và vị trí việc làm, từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị, chuyên môn tại các cơ quan, đơn vị. Phần lớn cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức tốt, tinh thần trách nhiệm, ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, chất lượng cung ứng dịch vụ công và phục vụ Nhân dân.

- Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đã nỗ lực khắc phục mọi khó khăn, tích cực, chủ động học tập, nghiên cứu, tìm hiểu lĩnh vực được phân công phụ trách, cơ bản hoàn thành, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

b) Tồn tại, hạn chế

- Cơ cấu đội ngũ chưa thật sự đồng bộ, vẫn còn tình trạng thừa - thiếu cục bộ ở một số lĩnh vực, cơ quan, đơn vị.

- Một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức năng lực chuyên môn chưa cao, kỹ năng thực thi công vụ còn hạn chế; kỷ luật, kỷ cương hành chính ở một số nơi chưa nghiêm.

- Công tác đánh giá, bố trí, sử dụng chưa gắn chặt với kết quả thực hiện nhiệm vụ và yêu cầu đổi mới trong tình hình mới.

c) Nguyên nhân của những tồn tại:

- Quá trình sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã dẫn đến tình trạng thừa - thiếu nhân lực cục bộ ở một số lĩnh vực.

- Yêu cầu nhiệm vụ quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công ngày càng cao trong khi điều kiện nguồn nhân lực, tài chính, cơ sở vật chất còn hạn chế, gây áp lực đến hiệu quả sử dụng đội ngũ.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức chưa thật sự gắn với nhu cầu thực tế và vị trí việc làm; một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa chủ động trong tự học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ; ý thức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm còn hạn chế.

- Công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức còn nặng về hình thức, chưa dựa nhiều vào kết quả, sản phẩm công việc; chưa gắn chặt với chế độ, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật.

IV. NỘI DUNG KẾ HOẠCH TỈNH GIẢM BIÊN CHẾ

1. Công tác chỉ đạo, triển khai và tuyên truyền quy định và nội dung có liên quan đến tỉnh giảm biên chế

Công tác chỉ đạo, triển khai và tuyên truyền các quy định, nội dung liên quan đến tỉnh giảm biên chế được các cấp ủy, chính quyền xã quan tâm thực hiện, bước đầu tạo được sự thống nhất trong nhận thức và hành động. Các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh được phổ biến kịp thời đến cán bộ, công chức, viên chức; việc tuyên truyền đã góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức về mục đích, ý nghĩa và yêu cầu của tỉnh giảm biên chế.

2. Phương án tỉnh giảm biên chế

a) Xác định đối tượng tỉnh giảm biên chế và thuyết minh lý do tỉnh giảm biên chế đối với từng trường hợp.

- Đối tượng: Công chức, viên chức trong các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập và người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

- Lý do:

+ Được đánh giá xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ hoặc xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tỉnh giảm biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý;

+ Trong năm trước liền kề hoặc trong năm thực hiện xét tỉnh giảm biên chế mà có tổng số ngày nghỉ làm việc do ốm đau bằng hoặc cao hơn 200 ngày, có xác nhận của cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả trợ cấp ốm đau theo quy định hiện hành của pháp luật; trong năm trước liền kề hoặc trong năm thực hiện xét tỉnh giảm biên chế có tổng số ngày nghỉ làm việc bằng hoặc cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, có xác nhận của cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả trợ cấp ốm đau theo quy định hiện hành của pháp luật, cá nhân tự nguyện thực hiện tỉnh giảm biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

+ Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nghỉ ngay kể từ khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

b) Số lượng tinh giản biên chế và thời gian tinh giản biên chế, cụ thể:

- Công chức: không.
- Viên chức: 01 người.
- Người hoạt động không chuyên trách 20 người.

c) Tổng kinh phí chi trả chế độ, chính sách (dự toán): 3.000.000.000 đồng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã

- Rà soát, tổng hợp cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị thuộc diện tinh giản biên chế báo cáo về Ủy ban nhân dân theo đúng quy định;
- Tiến hành đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức đúng quy định làm căn cứ đề nghị tinh giản cán bộ, công chức, viên chức.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tổng hợp danh sách đối tượng thực hiện tinh giản biên chế gửi Sở Nội vụ, Sở Tài chính;
- Thực hiện quy trình giải quyết chế độ cho các đối tượng được hưởng chính sách tinh giản biên chế đúng quy định;
- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã quản lý, sử dụng hiệu quả quỹ biên chế, thực hiện Kế hoạch tinh giản biên chế hàng năm.

3. Phòng Kinh tế: có trách nhiệm bố trí kinh phí chi trả cho các đối tượng tinh giản biên chế sau khi được UBND tỉnh phê duyệt theo đúng quy định.

Trên đây là Kế hoạch tinh giản biên chế năm 2025, Ủy ban nhân dân xã Bình Giang trân trọng báo cáo và kính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ xem xét thẩm định, phê duyệt./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Nội vụ;
- Sở Tài chính;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- LĐ UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Chu Phương